



Bài báo nghiên cứu

VĂN HỌC TUỔI MỚI LỚN Ở VIỆT NAM

Võ Văn Nhơn, Nguyễn Bảo Châu*

Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Tác giả liên hệ: Võ Văn Nhơn – Email: nhonvovan@hcmussh.edu.vn*

Ngày nhận bài: 04-5-2021; ngày nhận bài sửa: 20-6-2021; ngày duyệt đăng: 23-7-2021

TÓM TẮT

Hiện nay, khái niệm tuổi mới lớn đã rất quen thuộc với công chúng, nhưng văn học tuổi mới lớn vẫn còn là khái niệm tương đối mới mẻ trong lĩnh vực nghiên cứu văn học ở Việt Nam. Trong bài viết này, bên cạnh việc minh định hai khái niệm tuổi mới lớn và văn học tuổi mới lớn dựa trên cơ sở kế thừa một số định nghĩa đã có của những nhà nghiên cứu văn học phương Tây, chúng tôi sẽ vận dụng phương pháp lịch sử trong nghiên cứu văn học để mang đến cho người đọc một cái nhìn tổng quát về quá trình hình thành và phát triển văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam, từ những bước đi đầu tiên từ đầu thế kỉ XX cho đến nay. Bên cạnh đó, với phương pháp so sánh, chúng tôi cũng sẽ làm rõ những thay đổi của các tác giả Việt Nam trong cách lựa chọn và khai thác đề tài khi viết về tuổi mới lớn theo từng giai đoạn phát triển.

Từ khóa: tuổi mới lớn; văn học tuổi mới lớn; văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam

1. Mở đầu

Tuổi mới lớn là khái niệm quen thuộc, được sử dụng phổ biến trong đời sống xã hội Việt Nam. Tuy nhiên, khái niệm văn học tuổi mới lớn vẫn còn khá xa lạ trong lĩnh vực nghiên cứu văn học nước nhà. Việc chỉ hiểu một cách qua loa, đại khái về tuổi mới lớn có thể sẽ khiến hoạt động nghiên cứu đặc trưng của văn học tuổi mới lớn không được triển khai một cách mạnh mẽ và điều này vô hình trung tạo nên rào cản cho việc tìm hiểu về những thành tựu của dòng văn học ấy.

Từ trước đến nay, khi bàn luận về văn học tuổi mới lớn, giới nghiên cứu và phê bình ở Việt Nam đã mặc định xem đây là dòng chảy nhỏ đang hòa vào dòng chảy lớn hơn của văn học dân tộc – văn học thiếu nhi. Sự hạn chế về lực lượng sáng tác và số lượng tác phẩm trong suốt thời gian đầu của văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam đã khiến người ta hoài nghi về sức sống của nó. Dẫu vậy, bằng tất cả sự nỗ lực và tâm lòng nhiệt thành vì thời hoa niên rực rỡ của mình và của những thiếu niên khác, các thế hệ nhà văn, nhà thơ Việt Nam, đặc biệt là từ những thập niên 60-70 và 80-90 của thế kỉ XX, đã từng bước đưa văn học tuổi mới lớn trở thành một thế lực rất đáng được coi trọng trong nền văn học hiện đại Việt

Cite this article as: Vo Van Nhon, & Nguyen Bao Chau (2021). Young adult literature in Vietnam. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 18(7), 1242-1253.

Nam với một loạt các tác phẩm chất lượng, phản ánh chân thực cái thế giới tâm hồn phức tạp của thiếu niên mới lớn. Sự thành công của văn học tuổi mới lớn ở cả Việt Nam và thế giới trong giai đoạn cuối thế kỉ XX và đầu thế kỉ XXI đã đánh dấu sự vận động của văn học hiện đại và đương đại, một sự vận động theo hướng chuyên môn hóa cao hơn, phục vụ cho từng nhu cầu, cho từng loại đối tượng độc giả cụ thể hơn so với văn học của các thời kì trước đó.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tuổi mới lớn và văn học tuổi mới lớn

Trước khi mang đến cho người đọc một cái nhìn bao quát nhất về tiến trình văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam trong hơn nửa thế kỉ qua, chúng tôi sẽ tiến hành làm rõ hai khái niệm có khả năng gây tranh cãi nhất, đó là “tuổi mới lớn” và “văn học tuổi mới lớn”. Trong đó, tuổi mới lớn và văn học tuổi mới lớn sẽ được nhìn nhận lại không phải từ vấn đề độ tuổi mà là từ vấn đề đặc trưng của chúng.

2.1.1. Khái niệm tuổi mới lớn

Theo Strickland (2015), thuật ngữ “tuổi mới lớn” (tiếng Anh: “young adult”) lần đầu được Hiệp hội Dịch vụ thư viện dành cho tuổi mới lớn (tiếng Anh: “Young Adult Library Services Association”) nêu ra vào cuối thập niên 60 của thế kỉ XX. Vào thời điểm đó, thuật ngữ “tuổi mới lớn” được sử dụng với tư cách là một danh từ để chỉ thanh thiếu niên, những người trong giai đoạn từ 12 đến 18 tuổi. Dẫu vậy, không phải đến tận những năm cuối cùng của thập niên 60, người ta mới bàn đến vấn đề “tuổi mới lớn”. Theo Owen (2003), ngay từ năm 1802, trong bài viết được đăng trên *The Guardian of Education*, nhà giáo dục học Sarah Trimmer đã đề cập vấn đề “người trẻ” hay “tuổi trẻ” (tiếng Anh: “young adulthood”) khi giới thiệu đến độc giả nhóm “sách cho trẻ em” (tiếng Anh: “Books for Children”) dành cho độc giả dưới 14 tuổi và nhóm “sách cho người trẻ” (tiếng Anh: “Books for Young Persons”) dành cho đối tượng từ 14 đến 21 tuổi. Đối với Trimmer, sự khác biệt trong nhận thức giữa thiếu niên và nhi đồng chính là lí do để giới xuất bản, giới sáng tác và giới khoa học nhìn nhận lại việc phân luồng độc giả. Độc giả tuổi mới lớn hay bộ phận thanh thiếu niên lúc này có đủ điều kiện để được nhìn nhận như một nhóm độc giả độc lập.

Với hai cách định nghĩa của Sarah Trimmer và Hiệp hội Dịch vụ thư viện dành cho tuổi mới lớn, chúng ta có thể thấy một độ chênh nhất định trong việc giới hạn độ tuổi mới lớn. Trong giới nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn ngày nay, người ta vẫn còn tranh cãi về vấn đề này. Theo Butcher và Hinton (2013), ở Hội nghị Ủy ban Giáo dục Anh quốc về Nghiên cứu và Giảng dạy văn học tuổi mới lớn, giới khoa học phương Tây đưa ra 4 cách hiểu về “tuổi mới lớn”. Cách hiểu thứ nhất cho rằng, đối tượng tuổi mới lớn nằm trong khoảng từ 11 đến 16 tuổi. Cách hiểu thứ hai lại quan niệm, tuổi mới lớn là từ 10 đến 21 tuổi. Cách hiểu thứ ba thì lùi độ tuổi khởi đầu và kết thúc của tuổi mới lớn lại một chút so với cách hiểu thứ hai, là trong khoảng 12 đến 22 tuổi. Cách hiểu thứ tư lại giới hạn theo

khối lớp chứ không còn theo độ tuổi nữa. Với cách hiểu này, đối tượng tuổi mới lớn chính là học sinh từ khối lớp 6 đến lớp 12.

Theo sự quan sát của người viết, sở dĩ có sự chênh lệch trong cách tính tuổi cho đối tượng tuổi mới lớn chính là vì các nhà nghiên cứu vẫn chưa có sự thống nhất với nhau trong việc xác định thời gian dậy thì của thiếu niên, khi ngay cả giữa phái nam và phái nữ đã có sự khác biệt rất lớn. Về cột mốc tuổi tác, các nhà nghiên cứu ít nhiều có sự tranh cãi nhưng họ đều đồng thuận một điều: Tuổi mới lớn là thời kì chuyển tiếp của quá trình từ trẻ con thành người lớn. Những ai đang trong thời kì này thì đều được gọi là thanh thiếu niên hay thiếu niên (tiếng Anh: “teenager” hay “adolescent”). Vào giai đoạn này, các thiếu niên phải trải qua rất nhiều sự biến đổi, có thể từ thân thể, tâm lí cho đến cả nhận thức. Cơ thể họ phát triển nhanh chóng dưới sự gia tăng của các hormone và từng bước trở thành cơ thể của một người trưởng thành. Họ bắt đầu tạo dựng cho mình nhiều mối quan hệ trong xã hội. Trung tâm của sự chú ý mà họ dành cho gia đình nay đã dịch chuyển sang bạn bè. Họ dành nhiều sự quan tâm hơn đến chính bản thân mình, cả về cơ thể lẫn tinh thần. Sự thay đổi đột ngột của nội tiết tố là một trong những nguyên nhân khiến tâm lí của thiếu niên trở nên nhạy cảm, dễ bị kích động hơn trước. Bên cạnh đó, họ có những thay đổi nhất định về khả năng nhận thức và tư duy khi không chỉ dừng lại ở trình độ biết và hiểu đơn thuần mà còn bắt đầu có sự tư duy về các vấn đề được đưa ra. Ở một khía cạnh nào đó, giai đoạn tuổi mới lớn, có thể được xem, chính là khởi đầu cho quá trình trưởng thành của mỗi người.

Tính đến thời điểm này, ở Việt Nam, các nhà nghiên cứu vẫn chưa đưa ra một định nghĩa cụ thể nào về tuổi mới lớn. Tất cả những gì chúng ta có được chỉ đơn thuần là sự mô tả về đối tượng. Tuy nhiên, dựa trên những công trình của giới khoa học nước ngoài, chúng tôi cho rằng tuổi mới lớn nên được hiểu là một giai đoạn có tính chất chuyển tiếp, từ trẻ con đến khi trở thành người lớn. Tuổi mới lớn tương ứng với giai đoạn dậy thì của cơ thể người, kéo dài từ khoảng 12 đến 18 tuổi, với những biến đổi trước tiên là về thể chất, sau đó là nhận thức và tinh thần. Tương ứng với khái niệm này, ta sẽ có độc giả tuổi mới lớn (nhóm độc giả từ 12 đến 18 tuổi), văn viết cho tuổi mới lớn (truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết hướng đến đối tượng độc giả từ 12 đến 18 tuổi)...

2.1.2. Khái niệm văn học tuổi mới lớn

Với sự xuất hiện của nhiều cách hiểu khác nhau, thật khó để chúng ta tìm được một định nghĩa tường tận về khái niệm tuổi mới lớn. Sự nhập nhằng trong việc xác định độ tuổi mới lớn đã kéo theo vô vàn cách hiểu về khái niệm văn học tuổi mới lớn. Mặt khác, giới nghiên cứu văn học không chỉ ở Việt Nam mà còn ở nước ngoài rất băn khoăn không biết có nên công nhận văn học tuổi mới lớn là một dòng văn học với những định hướng, đặc trưng của nó hay không. Hay chúng ta vẫn nên để văn học tuổi mới lớn là một bộ phận của văn học thiếu nhi, văn học trẻ em như từ trước đến nay đã làm?

Theo chúng tôi, tuổi mới lớn là giai đoạn quá độ từ trẻ con thành người lớn. Vì vậy, những thay đổi về tâm sinh lí, những cảm xúc và trải nghiệm mà một thiếu niên trải qua sẽ

có những cách biệt rất lớn nếu so với khi họ là nhi đồng và khi là người trưởng thành. Suốt một thời gian dài, người lớn đều xếp tuổi mới lớn chung hạng với tuổi nhi đồng. Thiếu niên, do đó, luôn bị coi là những đứa trẻ không hơn không kém, vẫn còn non nớt, yếu đuối, dễ bị tổn thương nên rất cần sự bảo bọc và che chở. Điều tạo nên sự khác biệt giữa họ với lứa tuổi nhi đồng có lẽ là cái danh “những đứa trẻ to xác” với sự phát triển vượt trội về hình thể. Trên thực tế, giữa thiếu niên và nhi đồng tồn tại một khoảng cách rất xa, nhất là trong tư duy nhận thức. Với những đứa trẻ đang bước vào giai đoạn tuổi mới lớn, chúng phải đối mặt với nhiều thay đổi về thể chất và tinh thần, phải đối diện với những vấn đề phức tạp có liên quan đến các mối quan hệ xã hội, đến hành trình khám phá bản thân... Sự trưởng thành trong tư duy của chúng được thể hiện qua cách chúng giải quyết và tháo gỡ những vấn đề như thế nào, cách chúng đối diện hay trốn tránh những cảm xúc của mình ra sao. Đây đều là những trải nghiệm mà văn học nhi đồng không thể chia sẻ với độc giả của mình. Trong khi đó, văn chương người lớn lại bàn luận vấn đề với góc độ phức tạp, đầy ưu tư của những người từng trải nên đã đánh mất đi nhãn quan tinh khôi, hồn nhiên mà tuổi mới lớn đang có. Vì vậy, theo chúng tôi, văn học tuổi mới lớn là sự đan cài giữa văn học nhi đồng và văn học người lớn. Tức là, các tác phẩm viết cho tuổi mới lớn sẽ phải đề cập những vấn đề phức tạp của các mối quan hệ gia đình và xã hội mà lứa tuổi này đang đối mặt nhưng tất cả phải được thể hiện qua lăng kính ngây thơ của những tâm hồn chưa kịp lớn một cách toàn diện. Với những lí do trên, chúng tôi cho rằng, văn học tuổi mới lớn cần được nhìn nhận như một dòng văn học chính thống và độc lập trong dòng chảy văn học dân tộc.

Hiện nay, khái niệm văn học tuổi mới lớn được rất nhiều nhà nghiên cứu đưa ra, nhưng theo chúng tôi, định nghĩa mang tính chất khái quát và xác đáng hơn cả đó là do Marci Glauss đưa ra vào năm 2014. Trong bài viết *Text Complexity and Young Adult Literature: Establishing Its Place* (2014), Glauss thẳng thắn cho rằng:

Văn học tuổi mới lớn có thể được hình dung là những văn bản văn học có thiếu niên là những nhân vật chính, và họ phải giải quyết những vấn đề mà mọi thiếu niên có thể phải đối mặt [ngoài đời thực]. Kết quả thường phụ thuộc vào những quyết định và lựa chọn của nhân vật chính, đôi khi “tất cả yếu tố thuộc văn học truyền thống điển hình cho văn chương kinh điển” có thể được tìm thấy [trong văn học tuổi mới lớn] (p.408).

Như vậy, khái niệm văn học tuổi mới lớn mà Glauss đưa ra đã vượt lên trên những tranh chấp về độ tuổi mới lớn. Nói cách khác, khái niệm của Glauss không lấy đối tượng độc giả làm trung tâm mà dành sự quan tâm đến văn bản nghệ thuật. Với cách định nghĩa như thế, khái niệm văn học tuổi mới lớn mà Glauss đề ra tập trung tuyệt đối vào những đặc trưng nghệ thuật của tác phẩm văn học. Trong đó, cách xây dựng hình tượng nhân vật trung tâm chính là một đặc trưng tiêu biểu quyết định xem tác phẩm đó sẽ thuộc về văn học thiếu nhi hay văn học tuổi mới lớn.

Vậy hình tượng nhân vật trung tâm như thế nào mới có thể xác định tác phẩm đó thuộc về văn học tuổi mới lớn? Điều đầu tiên, theo Glauss, nhân vật trung tâm hay nhân vật chính trong các truyện viết cho tuổi mới lớn phải thuộc giai đoạn tuổi mới lớn, tức là trong khoảng 12 đến 18 tuổi. Điều thứ hai, quan trọng hơn tất cả, là nhà văn sẽ đặt nhân vật trung tâm này vào trong những tình huống cụ thể để anh ta phải đối diện và giải quyết những vấn đề mà độ tuổi này đặt ra. Đó có thể là những thách thức trong cách ứng xử với các mối quan hệ xã hội (tình yêu, tình bạn, tình cảm gia đình, tình thầy trò...). Đó có thể là những nhận thức của anh ta về chính mình (về những dự vọng, những nỗi buồn sâu thẳm của tuổi mới lớn, những đồ vỡ tinh thần, những khác biệt lớn lao giữa hiện thực và mộng ảo...). Đó có thể là những xung đột mang tính chất đối kháng giữa anh ta với xã hội - thời đại, giữa giai đoạn nhi đồng với giai đoạn tuổi mới lớn. Điều này sẽ được thể hiện rất đa dạng, có thể qua hành động, thái độ, cũng có thể qua suy nghĩ, lối sống... của chính các nhân vật. Với một số ít tác phẩm viết cho tuổi mới lớn, theo Glauss (2014), chúng có hệ thống biểu tượng, hình ảnh và cấu trúc tự sự rất giống với các thành tố văn chương của các tác phẩm kinh điển. Glauss cho rằng đây là một điều rất đáng hoan nghênh khi văn học tuổi mới lớn sẽ là cầu nối để độc giả thiếu niên được tiếp xúc với không khí của văn học kinh điển. Như vậy, khái niệm văn học tuổi mới lớn của Glauss chú trọng đến cấu trúc nội tại của văn bản văn học, mà ở đó, hình tượng nhân vật và những trải nghiệm của anh ta khi đến với thế giới tuổi mới lớn sẽ là nhân tố quan trọng để quyết định tác phẩm có nên thuộc về văn học tuổi mới lớn hay không.

Mãi đến thập niên 20 của thế kỉ XXI, giới khoa học vẫn chưa có một định nghĩa thống nhất nào về khái niệm văn học tuổi mới lớn. Việc chọn lựa một định nghĩa nào phù hợp cho bài viết này, đối với chúng tôi, cũng là một chuyện rất khó khăn. Tuy vậy, chúng tôi sẽ lựa chọn định nghĩa mà Glauss đề ra vì nhận thấy định nghĩa này đã thuyết phục được chúng tôi khi lấy nội hàm văn bản văn học là trung tâm của sự suy xét và phân tích.

Kết hợp với định nghĩa của Glauss, chúng tôi đưa ra một cách định nghĩa khác về khái niệm văn học tuổi mới lớn như sau: Văn học tuổi mới lớn là dòng văn học lấy hình tượng thiếu niên là trung tâm phản ánh và hướng đến đối tượng độc giả chủ yếu là thiếu niên, những người trong độ tuổi từ 12 đến 18 tuổi. Ở đó, thiếu niên được xây dựng với tư cách là nhân vật chính hay nhân vật trung tâm. Nhân vật này phải đối diện và giải quyết những thách thức mà đời sống tuổi mới lớn đặt ra để từ đó khám phá chính mình và nhìn ra thế giới. Khái niệm văn học tuổi mới lớn này sẽ là cơ sở để bài viết của chúng tôi được tiếp tục triển khai sau đây.

2.2. Tiến trình văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam

Trong lịch sử văn học thế giới, văn học tuổi mới lớn trước đây được xem là một nhánh thuộc dòng văn học chủ lưu là văn học thiếu nhi. Phải đến những năm 50-60 của thế kỉ XX, văn học tuổi mới lớn mới xuất hiện trên văn đàn với tư cách là một dòng văn học chính thống khi chứng kiến sự ra đời hàng loạt của các tác phẩm ăn khách như *The*

Catcher in the Rye (1951) của J. D. Salinger (bản dịch tiếng Việt: “Bắt trẻ đồng xanh”), *The Outsiders* (1967) của S. E. Hinton (bản dịch tiếng Việt: “Ngựa chứng đầu xanh”), *The Pigman* (1968) của Paul Zindel...

Cũng giống như văn học tuổi mới lớn của thế giới, văn học tuổi mới lớn Việt Nam xuất hiện khá muộn màng trong tiến trình văn học dân tộc. Tuy nhiên, chỉ trong một thời gian ngắn, văn học tuổi mới lớn của Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc, đạt được những thành tựu rực rỡ. Để có thể chinh phục được những thành công rực rỡ đó, văn học tuổi mới lớn phải trải qua những thăng trầm trong quá trình xây dựng và hoàn thiện chính mình. Với dung lượng có hạn của bài viết, chúng tôi chỉ khảo sát các tác phẩm viết cho tuổi mới lớn được sáng tác bằng chữ Quốc ngữ trong những thập niên đầu của thế kỉ XX chứ không khảo sát các văn bản dịch từ các tác phẩm nước ngoài du nhập vào Việt Nam.

2.2.1. Văn học tuổi mới lớn giai đoạn 1930-1945

Trong suốt thời kì trung đại, văn học Việt Nam vốn là nơi để giới Nho sĩ bàn luận những chuyện quốc gia đại sự, những vấn đề mang tầm vóc lớn lao, vĩ đại như vận mệnh dân tộc, thân phận con người, chứ không phải là chỗ để những tâm tình ngây ngô, vụng dại, những băn khoăn về sự thay đổi của tâm sinh lí xuất hiện. Thế nên, xuyên suốt mấy mươi thế kỉ, văn học trung đại Việt Nam không hề có một tác phẩm nào dành cho tuổi mới lớn.

Bước sang thế kỉ XX, trong khoảng 40 năm đầu của thế kỉ, văn học Việt Nam đã tiến hành công cuộc hiện đại hóa văn chương dân tộc. Những sáng tác đầu tiên cho thiếu nhi đã xuất hiện. Ở Bắc Kỳ có bài thơ *Lên sáu* và *Lên tám* (Tản Đà), *Đông Tây ngụ ngôn*, *Nhi đồng lạc viên* (Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc), ở Nam Kỳ có “nhi đồng tiểu thuyết”¹ của hai tác giả Nguyễn Háo Vĩnh, Tùng Lâm. Lúc này, độc giả tuổi mới lớn vẫn còn là khái niệm mơ hồ, xa lạ của giới văn chương trong nước. Thêm vào đó, dư âm của thời đại phong kiến vẫn còn ảnh hưởng đến đời sống xã hội đương thời. Thiếu niên Việt Nam vào thế kỉ XX phải dựng vợ gả chồng ngay từ rất sớm. Có những chàng trai, cô gái chỉ khoảng 13-15 tuổi nhưng đã lập gia đình và đều được xem là những người trưởng thành. Vì lẽ đó, thời gian này, con người chỉ trải qua thời thơ ấu và ngay sau đó là chuyển đến giai đoạn thành gia lập thất, làm chủ gia đình nên họ hầu như không có thời hoa mộng. Một số ít thiếu niên còn độc thân, được gia đình cho cấp sách đến trường và tiếp cận với văn chương, nhưng có thể khẳng định đây chỉ là một nhóm rất nhỏ. Với bộ phận độc giả ít ỏi này, họ bị xếp, hoặc là vào nhóm độc giả nhi đồng, hoặc vào nhóm độc giả người lớn. Các độc giả tuổi mới lớn này vẫn phải đọc các tác phẩm viết cho nhi đồng và đó hầu hết đều là các sáng tác truyền dạy đạo lí làm người.

Đến những năm 30-40, văn học thiếu nhi bắt đầu có những bước phát triển đáng ghi nhận. Sự ra đời của Tủ sách Sách Hồng của Tự lực văn đoàn đã để lại những ảnh hưởng

¹ Thuật ngữ của các tác giả Nam Bộ trong giai đoạn đó.

nhất định trong công chúng khi đây là tập hợp của những tác phẩm viết riêng cho nhi đồng và thiếu niên, như *Bông cúc huyền*, *Cốc tí*, *Đạo sĩ* (Khái Hưng), *Con chim gì sừng* (Hoàng Đạo), *Hạt ngọc* (Thạch Lam)... Thế nhưng, sự hạn chế của nhóm sách này là ở chỗ chúng chỉ “phản ánh đời sống sinh hoạt của trẻ em ở khu vực thành thị [...] chưa phản ánh một cách toàn diện và còn khá xa lạ với đời sống của trẻ em ở nông thôn” (Doan, 2018, p.9). Bên cạnh Tự lực văn đoàn, ở khu vực văn chương miền Bắc, số lượng tác phẩm hướng đến độc giả nhi đồng cũng đã xuất hiện ngày một nhiều hơn như tiểu thuyết *Tám lòng vàng* (Nguyễn Công Hoan), *Những ngày thơ ấu* (Nguyên Hồng), các truyện ngắn *Bảy bông lúa lép*, *Con mèo mắt ngọc*, *Người thợ rèn*, *Ba người bạn* (Nam Cao), truyện thơ *Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn*, *Tám Cám* (Tú Mỡ), các truyện đồng thoại *Đám cưới chuột*, *Võ sĩ Bọ Ngựa*, *Lá thư rơi*, *Đế Mèn phiêu lưu kí* (Tô Hoài)...

Trong khi đó, ở khu vực văn chương miền Nam, các tác phẩm viết cho thiếu nhi lúc này cũng gây được không ít tiếng vang trên văn đàn, như *Tích con cắc kè* (Huân Trai), *Thằng Ngã gió* (Chương Dân), *Nghĩa đồng bào* (Thuần Phong), *Hai đứa con hiếu* (Long Vân), *Đối với thầy* (Vũ Đình Tuệ), *Trẻ mồ côi* (Vân Đài), *Cay đắng mùi đời* (Hồ Biểu Chánh)... Số lượng tác phẩm viết cho thiếu nhi vô cùng dồi dào với sự góp mặt của nhiều cây bút uy tín. Các tác phẩm được đăng trên các tờ báo nổi tiếng nhất miền Nam như *Phụ nữ tân văn*, *Lục tỉnh tân văn*...

Trong 40 năm đầu của văn học hiện đại Việt Nam, có thể thấy, sự phân chia đối tượng độc giả giữa nhi đồng và thiếu niên chưa rõ ràng. Vì vậy, văn học tuổi mới lớn thời gian này vẫn nằm chung một dòng chảy với văn học thiếu nhi Việt Nam chứ chưa thể trở thành một cá thể độc lập, vì vốn dĩ, trong bốn thập niên đầu của thế kỉ XX, văn học tuổi mới lớn vẫn chưa có một tác phẩm cụ thể nào có chủ đích hướng đến đối tượng độc giả riêng biệt này. Vì lẽ đó, các tác phẩm hướng đến độc giả nhi đồng cũng đồng thời là các sách truyện giải trí dành cho độc giả tuổi mới lớn với nội dung phần lớn mang nặng tính giáo huấn đạo đức, uốn nắn con người chứ chưa thực sự thâm nhập thế giới tâm hồn phức tạp của độc giả thiếu niên đương thời. Họa chăng chỉ có những loại sách của Tự lực văn đoàn hay một số ít tác phẩm như *Những ngày thơ ấu* (Nguyên Hồng), *Đế Mèn phiêu lưu kí* (Tô Hoài) mới đáp ứng được những nhu cầu tình cảm chân thực, những mộng ước lung linh mà nhóm độc giả thiếu niên hướng đến.

2.2.2. Văn học tuổi mới lớn giai đoạn 1945-1985

Vượt qua những thách thức của hai cuộc chiến tranh khốc liệt, văn học hiện đại Việt Nam vẫn không ngừng trưởng thành. Trong thời gian này, văn học tuổi mới lớn bắt đầu thoát thai khỏi vòng tay bảo trợ của văn học thiếu nhi và có được những bước đi chập chững đầu tiên của riêng mình. Giữa khu vực văn học miền Bắc và miền Nam, văn học tuổi mới lớn có không ít sự khác biệt về hệ thống đề tài. Điều này góp phần giúp văn học tuổi mới lớn Việt Nam được khoác một tấm áo rạng rỡ với muôn màu muôn sắc ngay từ những buổi bình minh lịch sử.

Giai đoạn 1945-1975 và khoảng 10 năm sau chiến tranh, miền Bắc luôn trong tâm thế vừa xây dựng đất nước, khôi phục cuộc sống sau chiến tranh, vừa phải đấu tranh chống kẻ thù xâm lược. Trong suốt thời gian đó, để cổ vũ tinh thần của thiếu niên nhi đồng và hun đúc ngọn lửa yêu nước, ý chí căm thù giặc ngoại xâm, văn học Việt Nam đã có không ít các tác phẩm xây dựng hình mẫu những thiếu niên lí tưởng, anh hùng, luôn cống hiến sức mình cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Hình tượng trung tâm của các tác phẩm này đều là em hay thiếu niên trong giai đoạn khoảng từ 10 đến 14 tuổi. Nội dung chủ yếu hướng đến việc phản ánh đời sống sinh hoạt của thiếu niên nhi đồng trong những năm tháng chiến tranh khốc liệt, qua đó, tô đậm những đóng góp tích cực của các em đối với cuộc chiến tranh của dân tộc. Những tác phẩm tiêu biểu có thể kể đến như: *Chiến sĩ ca nô* (Nguyễn Huy Tưởng), *Chú bé giao liên làng Seo* (Nguyễn Tuân), *Dưới chân cầu Mây* (Nguyễn Hồng), *Thiếu niên anh hùng* (Phong Nhã), *Hoa Sơn* (Tô Hoài), *Phác Kim Tố* (Nguyễn Xuân Sanh), *Quê nội* (Võ Quảng), *Những đứa con trong gia đình* (Nguyễn Thi)... Bên cạnh đó, văn học cũng chứng kiến sự xuất hiện của những truyện viết về người thật việc thật với hi vọng độc giả thiếu niên nhi đồng có thể lấy đó làm gương để ngày một hoàn thiện mình. Những tác phẩm nổi tiếng ở hướng đi này chính là *Những năm tháng không quên* (Nguyễn Ngọc Ký), *Hoa Xuân Tír* (Quang Huy)... Đến năm 1957, Nhà xuất bản Kim Đồng được thành lập đã góp một phần không nhỏ trong việc tạo dựng những tiền đề cho văn học tuổi mới lớn và văn học thiếu nhi ở miền Bắc phát triển. Sự ra đời của Nhà xuất bản Kim Đồng kéo theo những tác phẩm văn học viết cho tuổi mới lớn được phát hành rộng rãi như *Đất rừng phương Nam* (Đoàn Giỏi), *Cái Thằng* (Võ Quảng), *Vì A Dính* (Tô Hoài)...

Ở miền Nam, nhà văn Hoàng Văn Bỏn chính là tên tuổi chủ chốt cho mảng đề tài chiến tranh của văn học thiếu niên nhi đồng với các đầu sách như *Tướng Lâm Kỳ Đạt*, *Lũ chúng tôi*, *Tuổi thơ trong làng*, *Bên kia sông Đồng Nai*, *Theo dấu người xưa*, *Ngày xưa ngày xưa*. Trong đó, đáng chú ý nhất là tác phẩm *Tướng Lâm Kỳ Đạt*, vốn rất được độc giả tuổi nhỏ yêu thích. Bên cạnh một số tác phẩm hướng đến mục đích sự cổ vũ tinh thần kháng chiến của thiếu niên nhi đồng, văn học tuổi mới lớn ở miền Nam bắt đầu có khuynh hướng tách mình ra khỏi văn học thiếu nhi và tập trung xây dựng những câu chuyện dành riêng cho độc giả tuổi mới lớn. Giảm dần những hình mẫu người thật việc thật tỏa sáng lí tưởng, giảm dần những lời hô hào xung phong vào chiến khu, văn học tuổi mới lớn ở miền Nam quyết tâm trở thành những chuyến tàu đưa người đọc về với khung trời mộng mơ, ngây ngô, tình nghịch, nổi loạn của những năm tháng 13-14 tuổi. Sự hình thành của dòng văn học này ở miền Nam, thuở ban đầu, xuất phát từ trách nhiệm của những người cầm bút đối với độc giả trẻ và tinh thần tự tôn đối với văn học dân tộc.

Vào những năm 60 của thế kỉ trước, thị trường buôn bán các sách truyện viết cho tuổi mới lớn ở miền Nam đều do giới Hoa thương Chợ Lớn nắm giữ. Tiếc thay, các quyển sách này đều bị nhà văn Doãn Quốc Sỹ (1969) đánh giá là loại “cỏ dại”, khi truyền bá những thói hư tật xấu đến thiếu niên miền Nam đương thời. Trước tình hình lũng đoạn thị

trường của giới Hoa thương, các nhà văn Nhật Tiến, Lê Tất Điều và Minh Quân đã chủ trương sáng tác những tác phẩm phù hợp với tinh thần tuổi mới lớn, nhưng rất tiếc, lại không gây được tiếng vang. Ít lâu sau, nhà văn Nguyễn Trường Sơn cùng một nhóm các văn sĩ miền Nam lập nên Tủ sách Tuổi Hoa, gồm các loại sách Hoa Xanh (truyện tình cảm gia đình, tình bạn bè), Hoa Đỏ (truyện phiêu lưu, mạo hiểm, trinh thám), Hoa Tím (truyện dành cho tuổi 16-18) được in trên giấy khổ nhỏ, chữ lớn, dành cho thiếu niên. Trong đó, các tác phẩm nổi tiếng của bộ sách Hoa Tím gây ấn tượng mạnh với độc giả tuổi mới lớn lúc bấy giờ là *Hoa băng khuâng*, *Con đường lá me* (Thùy An), *Khúc nam ai*, *Cánh gió*, *Gọn sóng* (Kim Hải), *Bức tranh màu xám* (Ý Yên), *Hoa cườm thảo* (Lý Thụy Ý), *Kỉ niệm hồng* (Thu Dung)... Trong thời gian này, một số báo lần lượt ra đời phục vụ cho độc giả tuổi mới lớn, thành công hơn cả là các báo *Tuổi Hoa*, *Ngàn Thông*, *Tuổi Ngọc*.

Cùng với sự thành công của các báo “tuổi hoa”, “tuổi ngọc”, các đầu sách chất lượng, phù hợp với tâm lí của độc giả tuổi mới lớn cũng lần lượt được xuất bản. Những tác phẩm này không chỉ đề cao tinh thần nhân ái và tình cảm thẩm thiết của thiếu niên dành cho gia đình, bạn bè, quê hương mà chúng còn chia sẻ những tâm tình vui, buồn vu vơ của lứa tuổi “ương ương dờ dờ”. Những tác giả và tác phẩm nhận được sự quan tâm đông đảo của độc giả tuổi mới lớn khi đó có thể kể đến như bộ tiểu thuyết *Vẻ buồn tỉnh lệ* (Duyên Anh), các truyện dài *Quê nhà yêu dấu* (Nhật Tiến), *Giờ ra chơi* (Nguyễn Đình Toàn), *Huyền xưa* (Tùng Kế Tường), *Cửa trường, phía bên ngoài* (Mai Thảo), *Anh Chi yêu dấu* (Đình Tiến Luyện), *Một chút mưa thơm* (Mường Mán), *Cổng trường vô tình*, *Bước khế tới người thương* (Nhã Ca), *Hồn muối* (Nguyễn Thị Hoàng), hay những bài thơ *Tuổi mười ba*, *Buổi sáng học trò*, *Cần thiết*, *Tám phố Sài Gòn* (Nguyễn Sa)...

Sau sự kiện lịch sử ngày 30 tháng 4 năm 1975, giới văn nghệ sĩ miền Nam vì nhiều lí do đã không còn xuất hiện trên văn đàn chính thống. Nhiều tờ báo viết cho tuổi mộng mơ cũng đình bản. Trong suốt quãng thời gian 1975-1985, văn học tuổi mới lớn nói riêng và nền văn học dân tộc nói chung vẫn còn trượt dài theo quán tính của hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ. Không ít những tác phẩm viết cho tuổi mới lớn trong thời đại mới vẫn loay hoay trở về những mảng đề tài cũ với tinh thần ngợi ca như *Tảng sáng* (Võ Quảng), *Con giống tuổi thơ* (Thu Bồn), *Cát cháy* (Thanh Quế)... Một số tác phẩm rẽ hướng phản ánh những bức tranh sinh hoạt mới của đời sống sau ngày thống nhất như *Tình thương* (Phạm Hồ), *Chú bé có tài mở khóa* (Nguyễn Quang Thân). Một số thì viết về những gương sáng đề tuổi trẻ noi theo học hỏi, tiêu biểu là *Búp sen xanh* (Sơn Tùng). Nhưng nhìn chung, văn học tuổi mới lớn trong 10 năm sau chiến tranh đã bị chững lại và không có quá nhiều sự đổi mới.

Như vậy, giai đoạn 1945-1985 là quãng thời gian văn học tuổi mới lớn Việt Nam có những bước đi chập chững đầu tiên trên con đường chinh phục độc giả của mình. Dẫu quá trình phát triển có nhiều chông gai, trắc trở và tồn tại những hướng đi khác nhau giữa văn học miền Nam và miền Bắc, nhưng nhìn chung, những tác phẩm văn chương viết cho tuổi mới lớn của nước ta trong giai đoạn đầu đã cho thấy được lực lượng sáng tác hùng hậu, hệ

thống đề tài đa dạng với hình thức nghệ thuật phong phú. Đây sẽ là nền tảng vững chắc để dòng văn học này có những bước tiến mạnh mẽ trong giai đoạn sau này.

2.2.3. Văn học tuổi mới lớn giai đoạn 1986-nay

Tiếp nối những thành tựu bước đầu của giai đoạn trước, văn học tuổi mới lớn Việt Nam dần khởi sắc với những hướng đi rõ ràng, cụ thể và mạnh mẽ hơn kể từ sau thời kì Đổi mới. Lực lượng sáng tác ngày càng đông đảo. Các tác phẩm mở rộng biên độ sáng tác với những tư duy nghệ thuật độc đáo, hệ thống đề tài mới mẻ, sâu sắc, phản ánh kịp thời những trải nghiệm sống động của lứa tuổi mới lớn thời đại hôm nay. Những điều đó khiến cho những đầu sách của văn học tuổi mới lớn, trong 10 năm trở lại đây, đã trở thành hiện tượng “best-seller” trên thị trường sách nội địa.

Từ sau năm 1986, lực lượng sáng tác sách truyện cho tuổi mới lớn ngày càng quy tụ được nhiều thế hệ nhà văn, nhà thơ của Việt Nam. Từ những nhà văn lão thành bước ra từ thời kì chiến tranh như Tô Hoài, Phạm Hổ, Võ Quảng, Phùng Quán, Nguyễn Ngọc Ký... cho đến những nhà văn vốn được nuôi dưỡng trong bầu không khí văn chương “tuổi ngọc”, “tuổi hoa” của miền Nam trước năm 1975 như Từ Kế Tường, Mùng Mán, Đoàn Thạch Biền, Nguyễn Thị Minh Ngọc, Nguyễn Nhật Ánh..., rồi cả những nhà văn trẻ tuổi được sinh ra và lớn lên trong thời bình như Nguyễn Ngọc Thuần, Phan Hồn Nhiên, Dương Thụy... đều đã cống hiến cho văn học tuổi mới lớn Việt Nam những tác phẩm đặc sắc và giàu chất lượng.

Sự góp mặt của những nhà xuất bản chuyên phát hành những đầu sách viết cho tuổi mới lớn như Nhà xuất bản Kim Đồng, Nhà xuất bản Măng Non (tiền thân của Nhà xuất bản Trẻ) cũng góp phần thúc đẩy cho văn học tuổi mới lớn phát triển rộng rãi. Bên cạnh đó, hàng loạt các tờ báo hay tạp chí chuyên viết cho thanh thiếu niên như *Mực Tím*, *Áo Trắng*, *Hoa Học Trò*... được tạo điều kiện để đầu tư xuất bản cũng đã trở thành “món ăn” tinh thần không thể thiếu cho các độc giả tuổi mới lớn. Những không gian báo chí với các mục sáng tác văn thơ thể này cũng chính là nơi sẽ phát hiện và ươm mầm những tài năng trẻ của văn học nước nhà. Điều này không chỉ giúp cho nền văn học Việt Nam có được đội ngũ kế thừa tài hoa mà còn góp phần đa dạng hóa dòng văn học tuổi mới lớn của chúng ta bằng những tiếng nói của người trong cuộc, bằng những trải nghiệm của người trẻ thời đại này.

Suốt hơn 30 năm qua kể từ sau thời kì Đổi mới 1986, văn học tuổi mới lớn của nước ta đã có được một hệ thống đề tài và thể loại rất đa dạng và phong phú. Đó có thể những bộ truyện dày dặn như *Kính vạn hoa* (Nguyễn Nhật Ánh) kể về những câu chuyện vui buồn của tuổi học trò, những cuộc phiêu lưu thú vị xoay quanh ba nhân vật Quý rôm, Tiểu Long, nhỏ Hạnh cùng các nhân vật khác. Đó có thể là những truyện dài tình nghịch của lũ học trò “nhất quỷ nhì ma” trong *Bàn có năm chỗ ngồi*, *Những chàng trai xấu tính* (Nguyễn Nhật Ánh) hay *Mùa hè năm Petrus* (Lê Văn Nghĩa). Đó có thể là những băng khuâng tình đầu, những ngây ngô vụng dại, những cái liếc mắt chạm tay nhưng mang vào cả bầu trời thương nhớ của truyện dài *Bầy chim trắng trong sân trường* (Đình Tiên Luyện), *Cô gái đến từ hôm qua*, *Thằng quý nhỏ*, *Hoa hồng xứ khác* (Nguyễn Nhật Ánh), *Tình nhỏ làm sao quên*,

Tôi thương mà em đâu có hay (Đoàn Thạch Biền), hay qua những trang truyện ngắn của Dương Thụy. Đó có thể là thế giới kì bí với những chuyến phiêu lưu đến nghẹt thở qua các truyện fantasy (truyện kì ảo) của Phan Hồn Nhiên như *Những đôi mắt lạnh* hay *Chuỗi hạt Azoth*. Suốt hơn 30 năm qua, văn học tuổi mới lớn đã có những thể nghiệm sáng tạo, đi vào sự phức hợp trong tâm lí và tính cách của thiếu niên hiện đại mà truyện fantasy của Phan Hồn Nhiên là một ví dụ tiêu biểu. Đặc biệt, những truyện dài viết về những tình cảm trong trẻo, những cơn “say nắng” của tuổi mộng mơ được các nhà văn viết nhiều hơn, đào sâu hơn, triển khai với nhiều góc độ khác nhau, bởi đây vốn là vấn đề luôn luôn khơi gợi được nhiều sự tò mò nhất và gây được nhiều sự đồng cảm nhất ở độc giả tuổi mới lớn. Trong một thời đại cởi mở và phóng khoáng như hiện nay, việc tuổi mới lớn tiếp xúc vấn đề tình cảm này từ sớm đã khiến cho đây không phải là một vấn đề gì quá bí ẩn hay bị phụ huynh quyết tâm cấm đoán như thời kì trước nữa nên các tác phẩm viết cho tuổi mới lớn mà bàn luận về những tư tình vương vấn trong đầu óc thanh thiếu niên luôn có số lượng bán rất chạy.

Nhìn lại chặng đường đã qua của văn học tuổi mới lớn ở Việt Nam, chúng ta thấy được những tiến bộ vượt bậc về chất lượng và số lượng của các tác phẩm viết cho tuổi mới lớn ngày hôm nay so với thuở ban đầu mới hình thành. Sự phong phú về hệ thống đề tài và sự đông đảo về đội ngũ sáng tác là những điểm cộng rất đáng ghi nhận cho sự phát triển của văn học tuổi mới lớn. Tuy nhiên, sự lấn át hoàn toàn của thể loại truyện dài nếu so với các thể loại khác lại là một điểm trừ rất lớn của dòng văn học này ở Việt Nam. Thơ ca, truyện ngắn và tiểu thuyết tuy vẫn xuất hiện trên thị trường nhưng lại không được bạn đọc ưa chuộng bằng những truyện dài với cốt truyện sinh động, tình tiết hấp dẫn. Để tiếp tục gặt hái được những thành công trong tương lai, văn học tuổi mới lớn nước ta rất cần sự đa dạng hóa về thể loại và sự đột phá trong cách khai thác những trải nghiệm của thanh thiếu niên về bản thân, con người và thế giới.

3. Kết luận

Tuổi mới lớn là một giai đoạn đặc biệt trong quá trình trưởng thành của con người với rất nhiều sự biến đổi từ thân thể, tâm lí cho đến cả nhận thức. Vì thế, độc giả lứa tuổi này rất cần có một dòng văn học dành riêng cho họ. Trải qua rất nhiều thử thách trong hơn 50 năm hình thành và phát triển, văn học tuổi mới lớn Việt Nam đã luôn nỗ lực để được người đọc nhìn nhận với tư cách là một dòng văn học chính thống và độc lập trong dòng chảy văn học dân tộc. Cho đến hiện tại, dòng văn học này đã phần nào thành công khi từng bước tách khỏi dòng văn học thiếu nhi Việt Nam và khẳng định được bản sắc của mình. Để có được điều đó, không gì đáng trân trọng hơn là những tình cảm yêu thương của những nhà văn đối với thời hoa niên rực rỡ. Chính tình yêu thương ấy đã khiến họ sáng tạo không mệt mỏi để làm nên những tác phẩm làm say đắm tâm hồn của những ai đã, đang và sẽ đi qua hành trình tuổi mới lớn.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Butcher, K., & Hinton, K. (2013). Chapter 1: Understanding Young Adult Literature. *Young Adult Literature: Exploration, Evaluation and Appreciation*, 1-50. London: Pearson.
- Doan, Q. S. (1969). Bàn về văn chương nhi đồng [*Discussing Children's Literature*]. *Tuoi Ngoc newspaper*, 1(7/1969), 22-23.
- Doan, T. B. T. (2018). *Su nghiệp văn học của Võ Quang [A Study of Võ Quang's Literary Career]*. Ho Chi Minh City: University of Social Sciences and Humanities – Vietnam National University Ho Chi Minh City.
- Glaus, M. (2014, February). Text Complexity and Young Adult Literature: Establishing Its Place. *Journal of Adolescent and Adult Literacy*, 57(5), 407-416. doi: 10.1002/JAAL.255
- Lam Dien (2017, December 20). Nguyễn Nhật Anh ra mắt 170.000 bản Cây chuối non đi giày xanh [*Nguyễn Nhật Anh released 170.000 copies of "Young Banana Tree Wearing Green Shoes"*]. *Tuoi Tre News*. Retrieved from: <https://tuoitre.vn/nguyen-nhat-anh-ra-mat-170-000-ban-cay-chuoi-non-di-giay-xanh-20171220140401749.htm>
- Owen, M. (2003, March). Developing a Love of Reading: Why Young Adult Literature Is Important. *Orana*, 1(39), 11-17. Retrieved from: https://en.wikipedia.org/wiki/Young_adult_fiction
- Strickland, A. (2015). A Brief History of Young Adult Literature. *CNN*. Retrieved from <https://edition.cnn.com/2013/10/15/living/young-adult-fiction-evolution/index.html>

YOUNG ADULT LITERATURE IN VIETNAM

Vo Van Nhon*, Nguyen Bao Chau

University of Social Sciences and Humanities – Vietnam National University Ho Chi Minh City, Vietnam

*Corresponding author: Vo Van Nhon – Email: nhonvovan@hcmussh.edu.vn

Received: May 04, 2021; Revised: June 06, 2021; Accepted: July 23, 2021

ABSTRACT

Young adult is a familiar concept, and books for young adults have been widely published and commonly read for more than a century in Vietnam, the concept of "young adult literature" has rarely received adequate discussions in the Vietnamese literary studies. In this article, we will provide a brief literature review of how Western researchers have been looking at young adult literature. The paper then attempts to provide an explanation of the two concepts of young adult and young adult literature that best suit the Vietnamese context. Furthermore, with a historical approach, we also overview the formation and development of young adult literature in Vietnam from the beginning of the twentieth century to the present. In addition, we examine how Vietnamese writers have changed their studies of literary themes for young adult during the last century.

Keywords: young adult; young adult literature; young adult literature in Vietnam